

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY PHÚ THỊNH – NHÀ BÈ

Năm báo cáo: 2014

I. THÔNG TIN CHUNG

1) Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần may Phú Thịnh – Nhà Bè
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0303173361
- Vốn điều lệ: 21.700.000.000
- Địa chỉ: 13A, Tổng Văn Trán, Phường 05, Q.11, Tp.HCM
- Điện thoại: 08.38650561 Fax: 08.39744041
- Website: phuthinhnb.com
- Mã cổ phiếu: NPS

2) Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty Cổ phần May Phú Thịnh – Nhà Bè được cổ phần hóa từ Xí nghiệp may 12 và 13 (Khu C) thuộc Công ty may Nhà Bè - Doanh nghiệp Nhà nước.
- Tháng 01/2004, công ty chính thức chuyển đổi hình thức hoạt động thành Công ty Cổ phần May Phú Thịnh – Nhà Bè theo Quyết định số 208/2003/QĐ-BCN ngày 04/12/2003 của Bộ trưởng Bộ công nghiệp.
- Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0303173361 do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/02/2004, thay đổi lần 6 ngày 09/12/2013.
- Công ty đã được Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch cổ phiếu số 69/TTGDHN-ĐKGD ngày 08/12/2006 và chính thức giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội từ tháng 12/2006.

3) Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất, mua bán hàng may mặc.
- Mua bán nguyên phụ liệu, máy móc, thiết bị, linh kiện, phụ tùng ngành dệt may, ngành công nghiệp, ngành điện tử, ngành công nghệ thông tin, hàng kim khí điện máy.
- Giặt tẩy (không tẩy, nhuộm hồ in trên sản phẩm tại trụ sở).
- Thêu. In trên bao bì (không in tráng bao bì kim loại tại trụ sở)
- Kinh doanh nhà ở. Mọi giới bất động sản. Cho thuê kho bãi.
- Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, đường thủy nội địa.
- Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch, khách sạn. Kinh doanh nhà hàng (không kinh doanh nhà hàng, khách sạn tại trụ sở).
- Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa, quốc tế.

4) Cơ cấu bộ máy quản lý

• Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ họp mỗi năm ít nhất 01 lần, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ được Luật pháp và Điều lệ công ty quy định như thông qua Báo cáo tài chính hàng năm của công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu hoặc bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty, xây dựng điều lệ Công ty...

• Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

HDQT công ty hiện có 5 thành viên và có nhiệm kỳ là 5 năm.

• Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát: thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của công ty.

BKS Công ty có 03 thành viên, có nhiệm kỳ 05 năm. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc

• Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người điều hành và có quyền quyết định về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty, theo chính sách của nhà nước và các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Ban Giám đốc của công ty bao gồm Giám đốc, là người đứng đầu công ty và 02 Phó Giám đốc: Phó giám đốc phụ trách sản xuất và Phó Giám đốc phụ trách nội chính, đối ngoại. Các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các trưởng phòng ban nghiệp vụ, là người giúp việc cho Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

5) Định hướng phát triển:

- Xác định các giải pháp chiến lược nhằm ổn định thị trường và khách hàng, xác định lại tỷ trọng của từng thị trường xuất khẩu để đưa ra mục tiêu cụ thể cho các khách hàng chiến lược.
- Công ty phát triển theo hướng tăng doanh số bán trực tiếp cho khách hàng trong và ngoài nước, giảm tỷ lệ doanh thu từ gia công nhằm tăng cao hơn nữa lợi nhuận so với hiện nay.
- Công ty cũng hoàn thiện hệ thống quản lý giá thành sản phẩm nhằm thực thi các định mức, tiêu chuẩn tại mức tối ưu, giảm tối đa chi phí bất hợp lý trong cơ cấu giá thành.
- Trong cơ cấu ngành nghề bên cạnh việc tiếp tục phát triển ngành nghề truyền thống với mức tăng trưởng từ 10-15%/năm công ty sẽ tập trung khai thác nhanh, có hiệu quả

nguồn quỹ đất đai, đầu tư hợp tác kinh doanh vào các lĩnh vực bất động sản, thị trường tài chính,...

- Bằng nhiều biện pháp tạo điều kiện và có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống người lao động, bảo vệ môi trường và tham gia phát triển cộng đồng.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM :

1) Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2014.

STT	NỘI DUNG	NĂM 2013	NĂM 2014	So sánh
1	Doanh số	44,630,978,378	58,398,142,321	130.85%
2	Các khoản giảm trừ			
3	Doanh thu thuần	44,630,978,378	58,398,142,321	130.85%
4	Giá vốn hàng bán	34,838,419,018	46,579,227,262	133.70%
5	Lãi gộp	9,792,559,360	11,818,915,059	120.69%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	620,405,692	626,653,537	101.01%
7	Chi phí tài chính	528,942,706	679,689,541	128.50%
8	Chi phí bán hàng	1,313,580,195	1,952,243,953	148.62%
9	Chi phí QLDN	5,095,567,484	5,729,073,295	112.43%
10	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	3,474,874,667	4,084,561,807	117.55%
11	Thu nhập khác	1,286,554,679	535,534,517	41.63%
12	Chi phí khác	317,171,055	238,008,697	75.04%
13	Lợi nhuận khác	969,383,624	297,525,820	30.69%
14	Tổng LN kế toán trước thuế	4,444,258,291	4,382,087,627	98.60%
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1,158,159,232	1,011,090,456	87.30%
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại			
18	Lợi nhuận sau thuế	3,286,099,059	3,370,997,171	102.58%

Doanh thu thuần năm 2014 là 58.398.142.321 đồng đạt 130,85% so với năm 2013 do năm 2014 công ty ký kết được các nguồn hàng gia công xuất khẩu sản xuất tại công ty và đưa các đơn vị khác gia công lại tăng thêm lợi nhuận. Lao động biến động, không có tay nghề cũng ảnh hưởng đến năng suất, hiệu quả kinh doanh của công ty.

2) Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Trình độ
Nguyễn Văn Lợi	1968	Giám đốc	Đại học
Trần Công Viên	1975	Phó giám đốc	Cao đẳng
Tống Thị Thủy	1964	Phó giám đốc	Cao đẳng

Ban lãnh đạo công ty bao gồm 1 Giám đốc làm nhiệm vụ điều hành chung toàn công ty và 2 Phó giám đốc phụ trách các mảng Sản xuất và Nội chính.

- **Thay đổi trong Ban điều hành:** Năm 2014 không có thay đổi nhân sự trong Ban giám đốc công ty

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

+ Hiện nay công ty có khoảng 408 lao động. Công ty đang thực hiện chính sách lao động tiền lương theo đúng quy định pháp luật, theo thỏa ước lao động tập thể đã ký với đại diện người lao động.

+ Thu nhập bình quân của người lao động công ty là 6.120.000 đồng/tháng tăng 10% so với năm 2013. Ngoài ra, người lao động còn nhận được thêm các khoản khác như: phụ cấp trách nhiệm, chế độ thưởng theo thành tích... và các phúc lợi khác.

+ Nhằm khuyến khích người lao động và các bộ phận hoạt động hiệu quả hơn, nâng cao năng suất lao động, hàng tháng Công ty phát động phong trào thi đua với mức thưởng phù hợp khích lệ người lao động.

+ Công ty thường xuyên tiến hành các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao tay nghề cho người lao động. Chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng về nghiệp vụ chuyên môn, khuyến khích và tạo điều kiện tốt nhất người lao động học tập nâng cao trình độ.

Ngoài các chính sách nói trên, các chính sách khác được công ty áp dụng theo Luật lao động như:

- + Được tạo điều kiện thuận lợi trong lao động và học tập.
- + Được bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trong quá trình làm việc.
- + Được quyền khiếu nại và tranh chấp trên hợp đồng lao động.
- + Được quyền ưu tiên mua cổ phần khi Công ty phát hành thêm cổ phiếu.

Bên cạnh đó, Công ty còn tổ chức tặng quà, khen thưởng cho con em các cán bộ công nhân viên trong Công ty.

3) Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Dự án xây dựng khu chung cư chưa tiếp tục thực hiện vì lý do:

+ Hiện nay do tình hình thị trường bất động sản đang bất ổn

+ Kiến nghị môi trường ô nhiễm do Trạm trung chuyển rác – XN vận chuyển số 2 thuộc Công ty Môi trường Đô thị tại địa chỉ số 1, Tổng Văn Trân, P.05, Q.11 gây ra chưa được giải quyết.

4) Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

STT	NỘI DUNG	NĂM 2013	NĂM 2014	So sánh (%)
1	Tổng giá trị tài sản	80,930,241,565	79,311,476,677	98.00%
2	Doanh thu thuần	44,630,978,378	58,398,142,321	130.85%
3	LN từ hoạt động kinh doanh	3,474,874,667	4,084,561,807	117.55%
4	LN khác	969,383,624	297,525,820	30.69%
5	LN trước thuế	4,444,258,291	4,382,087,627	98.60%
6	LN sau thuế	3,286,099,059	3,370,997,171	102.58%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2014	Năm 2013
1	Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
1.1	Bố trí cơ cấu tài sản			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	87.75	83.91
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	12.24	16.09
1.2	Bố trí cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	53.46	53.57
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	46.53	46.43
2	Khả năng thanh toán			
2.1	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	0.58	1.87
2.2	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	4.76	4.59
2.3	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.10	0.22
3	Tỷ suất sinh lời			
3.1	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu			
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu thuần	%	7,50	9.96
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	5,77	7.36
3.2	Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản			
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	5,52	5,49
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	4,25	4.06
3.3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	15,53	15,14

c. Các chỉ tiêu khác:

CHỈ TIÊU	
Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2013 (đồng)	80.930.241.565
Tổng số cổ phiếu phổ thông	2.170.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	2.170.000

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Tính đến ngày 31/12/2014, cơ cấu vốn cổ phần của Công ty Cổ phần May Phú Thịnh – Nhà Bè như sau:

STT	CƠ CẤU CỔ ĐÔNG	Số cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổ chức	4	731,480	33.71%
2	Cá nhân trong nước	232	1,410,620	65.01%
3	Cá nhân nước ngoài	9	27,900	1.29%
	Tổng cộng		2,170,000	100.00%

- Số lượng cổ đông lớn trong nước (nắm giữ trên 5%): 2 cổ đông
 Tổng Công ty may Nhà Bè – CTCP đại diện cho Nhà nước, nắm giữ 720.320 cổ phần (tỷ lệ 34,11%).

- Số lượng cổ đông lớn nước ngoài (nắm giữ trên 5%): không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1) Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

a- Đặc điểm tình hình chung:

Trong năm 2014, giá cả đầu vào liên tục tăng cao, lực lượng lao động trực tiếp sản xuất biến động liên tục làm ảnh hưởng nhất định đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Dựa vào những thế mạnh và tiềm năng sẵn có, nắm bắt được những cơ hội và thách thức công ty định hướng tiếp tục đầu tư ngành nghề truyền thống, đẩy nhanh tốc độ phát triển các sản phẩm có hiệu quả, trang bị máy móc thiết bị hiện đại, áp dụng công nghệ mới, hệ thống quản lý mới v.v...; đồng thời cũng chủ động sáng tạo, mạnh dạn đầu tư sang các ngành nghề mới có lợi suất tăng trưởng cao như bất động sản, tài chính, v.v... tạo nền tảng để thực hiện chiến lược đa dạng hóa ngành nghề một cách hợp lý, hiệu quả.

Năm 2014 tuy còn rất nhiều khó khăn, thách thức, nhưng bằng sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV, với những bước đột phá trong sản xuất kinh doanh đã giúp Công ty đứng vững trước cuộc suy thoái, ổn định nâng cao thu nhập cho người lao động tạo tiền đề phát triển vững chắc cho các năm sau.

b- Những tiến bộ Công ty đạt được:

- Sắp xếp lại bộ máy tổ chức: Với quan điểm tổ chức hoạt động phải phù hợp với tình hình nhiệm vụ thực tế của từng giai đoạn để phát huy cao nhất năng lực sản xuất kinh doanh Công ty tập trung vào việc hoàn thiện lại cơ cấu tổ chức, tinh gọn nhân sự ở các bộ phận gián tiếp tập trung nhân sự cho bộ phận trực tiếp sản xuất, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện định mức lao động, tiết giảm chi phí lao động, hệ thống hóa quy trình làm việc có hiệu quả, đạt năng suất tối ưu.
- Công ty đã triển khai nhiều biện pháp tiết kiệm chi phí trong sản xuất kinh doanh đã giúp công ty đứng vững trong điều kiện tình hình thị trường có nhiều biến động và đầy khó khăn trong năm 2014.
- Chính sách thu hút nguồn lao động: Công ty xây dựng quy chế trả lương trả thưởng rõ ràng, chính sách đào tạo phù hợp từ bên trong và bên ngoài, duy trì các chế độ phúc lợi xã hội cho người lao động, đánh giá đúng mức độ đóng góp của từng vị trí công tác trong Công ty, gắn liền tiền lương với năng suất, chất lượng và hiệu quả của từng người, khuyến khích người lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, khuyến khích mọi người nâng cao hiệu suất công tác. Từ đó khuyến khích CBCNV làm việc hăng say góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2) Tình hình tài chính

- Về khả năng thanh toán: Các chỉ số thanh toán cho thấy tình hình tài chính Công ty là tương đối tốt, có độ an toàn tương đối.

- Về hiệu quả hoạt động:

Nhìn chung đánh giá tình hình hoạt động của công ty trong năm 2014 đạt hiệu quả, đảm bảo vốn của cổ đông, lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2014 là 1.553 đồng/cổ phiếu.

3) Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Về các chỉ tiêu: phân đầu tăng trưởng ở mức bình quân 10-15%/năm đối với các chỉ tiêu sản phẩm, doanh số so với năm 2014.
- Đầu tư mở rộng năng lực sản xuất, xúc tiến tìm các khách hàng mới, đặc biệt là các khách hàng lớn của thị trường Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc,...
- Triển khai các giải pháp chiến lược củng cố thị trường, khách hàng hiện có, tiếp tục tìm kiếm các thị trường và khách hàng mới để tận dụng được những lợi thế của những Hiệp định Thương mại giữa Việt Nam và các nước.
- Về quản trị - quản lý: có chính sách tuyển dụng thích hợp bảo đảm nguồn nhân lực đáp ứng được tiêu chuẩn chức danh của các cấp quản lý. Xây dựng và áp dụng hệ thống lương, thưởng, phạt hợp lý tương xứng với sức lao động của cán bộ nhân viên để động viên và phát huy tối đa hiệu quả, năng lực làm việc. Luôn đảm bảo ổn định công nhân sản xuất trực tiếp, tránh tình trạng thiếu hụt lao động.
- Chính sách giá cả: Công ty đề ra chính sách giá cả hợp lý, linh hoạt với mỗi loại sản phẩm, có những mức giá khác nhau tạo điều kiện cho khách hàng có thể lựa chọn tùy theo yêu cầu của từng khách hàng và từng thị trường khác nhau. Đồng thời công ty cũng hoàn thiện hệ thống quản lý giá thành sản phẩm nhằm thực thi các định mức, tiêu chuẩn đạt mức tối ưu, giảm tối đa chi phí bất hợp lý trong cơ cấu giá thành sản phẩm.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1) Hội đồng quản trị.

- Hội đồng Quản trị: hiện tại Hội đồng Quản trị Công ty gồm có 5 thành viên, nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị và của mỗi thành viên là 5 năm.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Nguyễn Ngọc Lâm	Chủ tịch HĐQT	-	0.00%
2	Nguyễn Văn Lợi	UV HĐQT - Giám đốc ct	19,700	0.91%
3	Nguyễn Xuân Trọng	Ủy viên HĐQT	34,920	1.61%
4	Nguyễn Hùng Quý	Ủy viên HĐQT	-	0.00%
5	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	Ủy viên HĐQT	5,720	0.26%
	Tổng cộng		60,340	2.78%

- HĐQT hoạt động theo hình thức họp định kỳ và họp bất thường.

2) Ban kiểm soát.

- Ban Kiểm soát: hiện tại Ban Kiểm soát công ty gồm có 3 thành viên (hoạt động độc lập không điều hành). Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát và của mỗi thành viên là 5 năm.
- Danh sách các thành viên Ban kiểm soát:
 - + Ông Phan Văn Hải - Trưởng Ban kiểm soát
 - + Bà Vũ Kim Chi - Ủy viên Ban kiểm soát.
 - + Bà Lê Nguyễn Thụy Thục Nghi - Ủy viên Ban kiểm soát.
- Ban kiểm soát họp để xem xét và đánh giá kết quả hoạt động của công ty, kiểm soát chiến lược, kiểm soát hoạt động, kiểm soát Báo cáo tài chính.

V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2014 : (Xem báo cáo tài chính 2014)

- Đơn vị kiểm toán độc lập:
- + CÔNG TY HỢP DANH KIỂM TOÁN VIỆT NAM (CPA VIỆT NAM)
- + Trụ sở chính: Số 17 Lô 2C – Khu đô thị Trung Yên - Đường Trung Hòa – Quận Cầu Giấy – TP. Hà Nội
- Ý kiến của kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Báo cáo tài chính được kiểm toán

Xem đầy đủ chi tiết trên website: www.phuthinhnb.com

TP.HỒ CHÍ MINH, ngày 30 tháng 03 năm 2015

